

Quy định

V/v Hướng dẫn xây dựng, rà soát, thẩm định, phê duyệt chương trình đào tạo trình độ đại học và trình độ thạc sĩ

1. Các căn cứ

Căn cứ Thông tư số 07/2015/TT-BGDĐT, ngày 16/4/2015 về việc Quy định về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo của giáo dục đại học và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Căn cứ Quyết định số 551/QĐ-ĐHCNQN, ngày 03/10/2017 về việc ban hành kèm theo Quy định xây dựng, rà soát, thẩm định và phê duyệt chương trình đào tạo của trường ĐH Công nghiệp Quảng Ninh.

Để thực hiện việc xây dựng rà soát, chỉnh biên CTĐT, Nhà trường hướng dẫn quy trình như sau:

2. Quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành CTĐT

TT	Bước thực hiện	Nội dung thực hiện	Chịu trách nhiệm thực hiện	Văn bản, minh chứng	Ghi chú
1	Khảo sát và xác định nhu cầu	Thực hiện khảo sát, xác định theo ngành và chuyên ngành về: - Nhu cầu nhân lực theo trình độ - Nhu cầu của người sử dụng lao động đối với người tốt nghiệp về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp	Trưởng Khoa, trưởng Tổ xây dựng rà soát chương trình.	- Các mẫu phiếu khảo sát hoàn chỉnh được ký duyệt. - Báo cáo khảo sát: phân tích các số liệu, đưa ra nhận xét.	
2	Xây dựng mục tiêu và chuẩn đầu ra của CTĐT	Dựa trên tầm nhìn, sứ mạng, mục tiêu chung của Trường, kết hợp với kết quả khảo sát, xây dựng: - Mục tiêu chung, - Mục tiêu cụ thể của CTĐT	Trưởng Khoa, Hội đồng KH và ĐT Khoa	- Biên bản họp khoa về xây dựng mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể và chuẩn đầu ra của từng ngành/chuyên ngành.	

3	Xác định khối lượng kiến thức cần thiết của CTĐT	<ul style="list-style-type: none"> - Dựa trên mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể, CDR, kết hợp với kết quả khảo sát, các quy định của Bộ GD & ĐT để xác định khối lượng kiến thức cần thiết của ngành/chuyên ngành - CTĐT của ngành/chuyên ngành 	Trưởng Khoa, trưởng Tổ xây dựng rà soát chương trình.	<ul style="list-style-type: none"> - Biên bản họp Khoa: sơ đồ mô phỏng về cấu trúc thiết kế và khối lượng kiến thức của từng ngành/ chuyên ngành - CTĐT dự kiến
4	Đối chiếu so sánh	<ul style="list-style-type: none"> - Tham khảo các chương trình đào tạo cùng trình độ, cùng ngành/chuyên ngành của các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước để có sự đối chiếu, so sánh 	Trưởng Khoa, trưởng Tổ xây dựng rà soát chương trình.	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu các CTĐT tham khảo. - Bảng mô tả đối chiếu, so sánh CTĐT - Biên bản họp cấp khoa
5	Thiết kế đề cương chi tiết	<ul style="list-style-type: none"> - Dựa vào bảng mô tả đối chiếu, so sánh và CTĐT đã xác định, tiến hành thiết kế đề cương học phần tương ứng, chuẩn đầu ra 	Trưởng Khoa, Tổ xây dựng rà soát chương trình, GV phụ trách học phần	<ul style="list-style-type: none"> - Đề cương chi tiết từng học phần - CDR CTĐT
6	Lấy ý kiến các bên liên quan về CTĐT đã được dự thảo	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức hội thảo hoặc các hoạt động khác lấy ý kiến của giảng viên, cán bộ quản lý trong và ngoài cơ sở đào tạo, chuyên gia, đơn vị/người sử dụng lao động, SV đã tốt nghiệp về CTĐT 	Trưởng Khoa, trưởng Tổ xây dựng rà soát chương trình.	<ul style="list-style-type: none"> - Các văn bản thể hiện hoạt động tổ chức hội thảo, lấy ý kiến. - Bảng tổng hợp ý kiến
7	Thẩm định và ban hành	<ul style="list-style-type: none"> - Dựa trên tổng kết các ý kiến các bên liên quan, hoàn thiện dự thảo CTĐT. - Tổ chức thẩm định và áp dụng CTĐT thông qua Hội đồng khoa học và đào tạo của Trường (theo quy định tại điều 7, chương 3, thông tư 07/2015/TT-BGDĐT) 	Trưởng Khoa, trưởng Tổ xây dựng rà soát chương trình. P. Đào tạo, P.TT&KĐCL, Hội đồng KH và ĐT trường	<ul style="list-style-type: none"> - Biên bản thẩm định - Quyết định ban hành áp dụng CTĐT
8	Đánh giá và cập nhật thường xuyên	<ul style="list-style-type: none"> - Cập nhật các kiến thức mới, yêu cầu sử dụng lao động để đổi mới thường xuyên, liên tục về nội dung chương trình môn học và phương pháp giảng dạy ứng với CTĐT từng ngành/chuyên ngành 	Trưởng Khoa	<ul style="list-style-type: none"> - Biên bản họp/văn bản của Trường tổ chức hội thảo đổi mới về CTĐT, phương pháp giảng dạy,..

		- Thực hiện theo quy trình cập nhật, điều chỉnh CTĐT theo thông tư 07/2015/TT-BGD&ĐT.		- Hồ sơ, biểu mẫu về việc rà soát, đánh giá, cập nhật CTĐT.	
--	--	---	--	---	--

3. Quy trình rà soát, cập nhật và đánh giá CTĐT và CĐR

TT	Bước thực hiện	Nội dung thực hiện	Chịu trách nhiệm thực hiện	Văn bản, minh chứng	Ghi chú
1	Xây dựng KH điều chỉnh, cập nhật CTĐT	- Phòng ĐT lập kế hoạch thông báo đến các Khoa/Bm về việc rà soát, điều chỉnh, cập nhật CTĐT.	Phòng Đào tạo	- Thông báo về việc rà soát, điều chỉnh, cập nhật CTĐT. - Kế hoạch chi tiết.	
2	Thu thập thông tin, minh chứng liên quan đến sự cần thiết phải cập nhật CTĐT	- Thông tin về những thay đổi trong quy định của nhà nước, những tiến bộ trong lĩnh vực khoa học thuộc ngành, chuyên ngành, các vấn đề xã hội, các kết quả nghiên cứu liên quan đến CTĐT... - Xây dựng phiếu khảo sát và khảo sát các đơn vị liên quan: + Phiếu khảo sát dành cho người sử dụng lao động (doanh nghiệp) + Phiếu khảo sát dành cho cựu sinh viên + Phiếu khảo sát dành cho GV + Phiếu khảo sát dành cho SV năm cuối. - Tổng hợp, phân tích, đánh giá các thông tin phản hồi của các đơn vị liên quan đến CTĐT;	Trưởng Khoa, trưởng Tổ xây dựng rà soát chương trình.	- Bản thu thập thông tin, minh chứng liên quan đến sự cần thiết phải cập nhật CTĐT - Các mẫu phiếu khảo sát hoàn chỉnh được ký duyệt. - Bảng tổng hợp phân tích, đánh giá phiếu khảo sát về CTĐT	
3	Đánh giá và xây dựng báo cáo đánh giá về tính hiệu quả của	- Dựa trên kết quả khảo sát ý kiến các bên liên quan về CTĐT, đối sánh với các CTĐT cùng trình độ, cùng	Trưởng Khoa, trưởng Tổ xây dựng	- Bản Tổng hợp phân tích đối sánh	

	CTĐT đang thực hiện, đối sánh CTĐT, dự kiến tác động về việc thay đổi CTĐT	ngành, chuyên ngành của các cơ sở đào tạo khác Khoa họp rà soát, đánh giá CTĐT đang thực hiện: - Đánh giá tính hiệu quả của CTĐT đang thực hiện có đáp ứng CDR, mục tiêu đào tạo, đề cương, điều kiện học tập, nhu cầu xã hội, phù hợp với tiến bộ của KHKT,...)	rà soát chương trình.	- Báo cáo đánh giá về tính hiệu quả CTĐT đang thực hiện.	
4	Dự thảo nội dung cần sửa đổi, cập nhật CTĐT	Dự thảo nội dung cần sửa đổi, cập nhật CTĐT và trình hội đồng KH&ĐT khoa xem xét thông qua.	Trưởng Khoa, trưởng Tổ xây dựng rà soát chương trình.	- Biên bản họp HĐKH Khoa - Văn bản mô tả nội dung điều chỉnh	
5	HĐKH & ĐT Khoa xem xét, thông qua	- HĐKH xem xét, thông qua nội dung sửa đổi, cập nhật CTĐT: - Hoàn thiện chuẩn đầu ra CTĐT, khung CTĐT, đề cương chi tiết học phần và các nội dung cần điều chỉnh trong CTĐT.	Khoa, HĐ Khoa học và ĐT Khoa	- Biên bản họp; - CTĐT sau khi điều chỉnh; - CDR - Đề cương chi tiết học phần	
6	Phê duyệt, ban hành	- Hội đồng KH và ĐT trường thông qua nội dung sửa đổi, cập nhật chương trình đào tạo và trình Hiệu trưởng ký Quyết định ban hành CTĐT sửa đổi, bổ sung.	Hội đồng KH và ĐT trường	QĐ ban hành CTĐT.	

Nơi nhận:

- Giám hiệu (02);
- Các đơn vị trong toàn trường;
- Lưu: VT, ĐT (2).



TS. Hoàng Hùng Thắng